

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 263/KH-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chi tiết các hoạt động bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2019;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ Giáo dục Tiểu học và Chương trình ETEP,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông (*Nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm quyết định này*).

Điều 2. Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học chỉ đạo chuyên môn; Chương trình ETEP hỗ trợ kỹ thuật và kinh phí triển khai biên soạn tài liệu bồi dưỡng. Các trường đại học sư phạm, Học viện Quản lý Giáo dục tham gia Chương trình ETEP tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo yêu cầu, nội dung quy định của các mô đun theo phân công.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 4139/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và danh mục các mô đun bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2021.

Các Ông/Bà Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Giám đốc Chương trình ETEP, Hiệu trưởng các trường đại học sư phạm, Học viện Quản lý Giáo dục tham gia Chương trình ETEP và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, GDTrH, GDTH, BQL ETEP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Độ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông)

1. Mục tiêu

Danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông có mục tiêu:

- Lâm cán cứ quản lý, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông nhằm phát triển nghề nghiệp theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;
- Để hỗ trợ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông triển khai thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 tại các cơ sở giáo dục phổ thông;
- Đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, liên tục, suốt đời của mỗi giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

2. Đối tượng bồi dưỡng

Danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông áp dụng đối với giáo viên đang giảng dạy ở trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông).

3. Nội dung bồi dưỡng

Các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông gồm các nội dung bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 áp dụng trong cả nước. Dưới đây là các nội dung bắt buộc đối với các cấp học phổ thông:

- Các mô đun bồi dưỡng dành cho giáo viên tiểu học: gồm 09 mô đun
- Các mô đun bồi dưỡng dành cho giáo viên Trung học cơ sở : gồm 09 mô đun.
- Các mô đun bồi dưỡng dành cho giáo viên Trung học phổ thông: gồm 09 mô đun.

Danh mục các mô đun với định hướng về nội dung và yêu cầu cần đạt như sau:

CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG DÀNH CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVTH 01	Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 1. Tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT 2018; 2. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học trong chương trình GDPT 2018 3. Kế hoạch giáo dục, nội dung Chương trình GDPT 2018; 4. Phương pháp dạy học theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học;	1. Phân tích được tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT 2018; 2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học trong chương trình GDPT 2018 3. Phân tích được kế hoạch giáo dục chung và kế hoạch giáo dục cấp tiểu học, nội dung của Chương trình tổng thể và chương trình môn học ở cấp tiểu học theo Chương trình GDPT 2018; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006;	16	24
			4. Phân tích được phương pháp dạy học theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp tiểu học; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006; 5. Phân tích được đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ		

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			<p>thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp tiểu học;</p> <p>6. Thiết kế được kế hoạch dạy học của một chủ đề môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với yêu cầu cần đạt được mô tả trong chương trình giáo dục cấp tiểu học;</p> <p>7. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện chương trình giáo dục cấp tiểu học.</p>		
	GVTH 02	<p>Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học</p> <p>1. Các xu hướng hiện đại về phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học;</p> <p>2. Lựa chọn, sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Lựa chọn, xây dựng các chiến lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học.</p>	<p>1. Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học;</p> <p>2. Lựa chọn, sử dụng được các phương pháp, kĩ thuật dạy học, giáo dục phù hợp ở tiểu học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018 (Trò chơi, đóng vai, thí nghiệm, dự án nghiên cứu nhỏ; tham quan, cắm trại, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động nhóm, hoạt động phục vụ cộng đồng...);</p> <p>3. Lựa chọn, xây dựng được các chiến</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			<p>lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học.</p> <p>4. Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường tiểu học.</p>		
	GVTH 03	<p>Kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực</p> <p>1. Các xu hướng hiện đại về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học;</p> <p>2. Sử dụng phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập và kết quả đánh giá trong dạy học, giáo dục học sinh;</p> <p>3. Xây dựng công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh tiểu học về phẩm chất, năng lực;</p> <p>4. Sử dụng và phân tích kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi</p>	<p>1. Khái quát được những điểm cốt lõi về phương pháp, hình thức và kỹ thuật kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học;</p> <p>2. Lựa chọn và vận dụng được các phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra, đánh giá phù hợp với nội dung và định hướng đường phát triển năng lực của học sinh tiểu học;</p> <p>3. Xây dựng được các công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh tiểu học về phẩm chất, năng lực;</p> <p>4. Sử dụng và phân tích được kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		mới phương pháp dạy học.	<p>5. Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển về kiến thức, kỹ năng tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.</p>		
	GVTH 04	<p>Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học</p> <p>1. Những vấn đề chung về xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường tiểu học;</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;</p> <p>3. Phân tích và phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong trường tiểu học.</p>	<p>1. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất năng lực, nội dung, phương pháp dạy học, kế hoạch dạy học của môn học/hoạt động giáo dục ở cấp tiểu học theo Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch dạy học của 1 chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường tiểu học (gồm: mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực; phương pháp dạy học, tiến trình dạy học (hoạt động của giáo viên và học sinh); kiểm tra, đánh giá kết quả học sinh của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục;</p> <p>4. Phân tích, đánh giá được kế hoạch dạy học của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục qua trường hợp</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
GVTH 05			<p>thực tiễn (Case studies);</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.</p>		
		<p>Tư vấn và hỗ trợ học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học</p> <p>1. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học;</p> <p>2. Xây dựng, lựa chọn và thực hiện các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh tiểu học (lồng ghép vào môn học/hoạt động giáo dục);</p> <p>3. Xây dựng kênh thông tin về tư vấn hỗ trợ học sinh tiểu học.</p>	<p>1. Nhận diện đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học; các đặc điểm cụ thể của học sinh theo từng đối tượng (đặc biệt là học sinh gái, dân tộc thiểu số, khuyết tật);</p> <p>2. Xây dựng, lựa chọn, thực hiện chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh tiểu học;</p> <p>3. Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh;</p> <p>4. Nhận xét, đánh giá trường hợp thực tiễn (Case studies) về tư vấn và hỗ trợ học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục, dạy học;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
III. Xây dựng môi trường giáo dục			hoạt động giáo dục và dạy học học sinh ở trường tiểu học.		
	GVTH 06	<p>Xây dựng văn hóa nhà trường tiểu học</p> <p>1. Sự cần thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường tiểu học, vai trò của giáo viên, học sinh trong xây dựng văn hóa nhà trường tiểu học;</p> <p>2. Xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, lớp học xây dựng niềm tin cho mọi học sinh, đồng nghiệp vào các giá trị cốt lõi đó;</p> <p>3. Xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện.</p>	<p>1. Phân tích được sự cần thiết, giá trị cốt lõi (văn hóa ứng xử trong lớp học, trong nhà trường...), cách thức xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường tiểu học;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được sự tham gia của giáo viên, học sinh trong xây dựng văn hóa trường tiểu học thông qua các trường hợp thực tiễn (Case studies);</p> <p>3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện trong nhà trường, lớp học (hệ thống giá trị cốt lõi, các chương trình hành động, thói quen, hành vi; môi trường cảm xúc, chia sẻ, hợp tác với đồng nghiệp, học sinh; bảo tồn và phát huy văn hóa địa phương, vùng miền, dân tộc,...; hình thành và củng cố văn hóa nhà trường);</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường tiểu học.</p>	16	24
		Thực hiện và xây dựng trường học an	1. Yêu cầu về xây dựng trường học an	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
	GVTH 07	toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường tiểu học 1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường tiểu học; vai trò của giáo viên; 2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường tiểu học; 3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường tiểu học.	toàn, phòng chống bạo lực học đường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; 2. Xác định các dấu hiệu của bạo lực học đường và lạm dụng tình dục và các nguy cơ tiềm ẩn và hiện hữu về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường trong lớp học, nhà trường dựa trên các trường hợp thực tế (Case studies); 3. Tham gia xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường của lớp học, nhà trường; 4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.		
			1. Xác định vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với cộng đồng trong giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh; trách nhiệm của giáo viên về vấn đề này; 2. Thực hiện các chủ đề giáo dục gắn với gia đình, cộng đồng để tăng cường sự hiểu biết và sử dụng giá trị lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của cộng đồng cho học sinh;	16	24
IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVTH 08	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học 1. Khái quát vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của giáo viên về vấn đề này; 2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện			

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh;</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch hành động phối hợp giữa giáo viên và gia đình để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường tiểu học.</p>	<p>3. Thiết lập kênh thông tin về giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh giữa giáo viên với gia đình;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường tiểu học.</p>		
V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục	GVTH 09	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học</p> <p>1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh tiểu học;</p> <p>2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường tiểu học;</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường tiểu học.</p>	<p>1. Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được việc ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục qua một trường hợp minh họa</p> <p>3. Lựa chọn và thực hành một số ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở trường tiểu học theo Chương trình GDPT 2018 (<i>Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ như internet; các hệ thống quản lý học tập trực tuyến... để thiết kế kế hoạch bài học, hoạt động giáo dục, kiểm tra</i></p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			<p>đánh giá kết quả học tập, giáo dục, quản lý học sinh,... ở trường tiểu học);</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh ở trường tiểu học.</p>		

md

CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG DÀNH CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVTHCS 01	Hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 1. Tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT 2018; 2. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh THCS trong chương trình GDPT 2018 3. Kế hoạch giáo dục, nội dung Chương trình GDPT 2018; 4. Phương pháp dạy học và Đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo thông tin giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp THCS; 5. Các điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018	1. Phân tích được tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển CTGDPT 2018; 2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh THCS trong chương trình GDPT 2018 3. Phân tích được kế hoạch giáo dục chung và kế hoạch giáo dục cấp THCS, nội dung của Chương trình tổng thể và chương trình môn học ở cấp THPT theo Chương trình GDPT 2018; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006; 4. Phân tích được phương pháp dạy học và đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp THCS; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006; 6. Thiết kế được kế hoạch dạy học của một chủ đề môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với yêu cầu cần đạt được	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			<p>mô tả trong chương trình giáo dục cấp THCS;</p> <p>7. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện chương trình giáo dục cấp tiểu học.</p>		
	GVTHCS 02	<p>Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS</p> <p>1. Các xu hướng hiện đại về phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học;</p> <p>2. Lựa chọn, sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Lựa chọn, xây dựng các chiến lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh THCS.</p>	<p>1. Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS;</p> <p>2. Lựa chọn, sử dụng được các phương pháp, kĩ thuật dạy học, giáo dục phù hợp ở THCS nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018 (Thí nghiệm, dự án nghiên cứu; tham quan, cắm trại, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động nhóm, hoạt động phục vụ cộng đồng...);</p> <p>3. Lựa chọn, xây dựng được các chiến lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh THCS.</p> <p>4. Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển về kiến</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			thức, kĩ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THCS.		
	GVTHCS 03	Kiểm tra, đánh giá học sinh THCS theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực 1. Các xu hướng hiện đại về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS; 2. Sử dụng phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập và kết quả đánh giá trong dạy học, giáo dục học sinh; 3. Xây dựng công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh tiêu học về phẩm chất, năng lực; 4. Sử dụng và phân tích kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.	1. Khái quát được những điểm cốt lõi về phương pháp, hình thức và kĩ thuật kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS; 2. Lựa chọn và vận dụng được các phương pháp, hình thức, kĩ thuật kiểm tra, đánh giá phù hợp với nội dung và định hướng đường phát triển năng lực của học sinh THCS; 3. Xây dựng được các công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh THCS về phẩm chất, năng lực; 4. Sử dụng và phân tích được kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. 5. Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển về kiến thức, kĩ năng tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
	GVTHCS 04	<p>Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS</p> <p>1. Những vấn đề chung về xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THCS;</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;</p> <p>3. Phân tích và phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong trường THCS.</p>	<p>1. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất năng lực, nội dung, phương pháp dạy học, kế hoạch dạy học của môn học/hoạt động giáo dục ở cấp THCS theo Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch dạy học của 1 chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THCS (gồm: mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực; phương pháp dạy học, tiến trình dạy học (hoạt động của giáo viên và học sinh); kiểm tra, đánh giá kết quả học sinh của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục;</p> <p>4. Phân tích, đánh giá được kế hoạch dạy học của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục thông qua trường hợp thực tiễn (Case studies);</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học,</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS.		
	GVTHCS 05	Tư vấn và hỗ trợ học sinh THCS trong hoạt động giáo dục và dạy học 1. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh THCS; 2. Xây dựng, lựa chọn và thực hiện các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh THCS (lồng ghép vào môn học/hoạt động giáo dục); 3. Xây dựng kênh thông tin về tư vấn hỗ trợ học sinh THCS.	1. Nhận diện đặc điểm tâm sinh lý của học sinh THCS; các đặc điểm cụ thể của học sinh theo từng đối tượng (đặc biệt là học sinh gái, dân tộc thiểu số, khuyết tật); 2. Xây dựng, lựa chọn, thực hiện chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh THCS; 3. Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh; 4. Nhận xét, đánh giá trường hợp thực tiễn (Case studies) về tư vấn và hỗ trợ học sinh THCS trong hoạt động giáo dục, dạy học; 5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học học sinh ở trường THCS.	16	24
		Xây dựng văn hóa nhà trường THCS 1. Sự cần thiết của việc xây dựng văn	1. Phân tích được sự cần thiết, giá trị cốt lõi (văn hóa ứng xử trong lớp học,	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
III. Xây dựng môi trường giáo dục	GVTHCS 06	<p>hóa nhà trường THCS, vai trò của giáo viên, học sinh trong xây dựng văn hóa nhà trường THCS;</p> <p>2. Xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, lớp học xây dựng niềm tin cho mọi học sinh, đồng nghiệp vào các giá trị cốt lõi đó;</p> <p>3. Xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện.</p>	<p>trong nhà trường...), cách thức xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường THCS;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được sự tham gia của giáo viên, học sinh trong xây dựng văn hóa trường THCS thông qua các trường hợp thực tế (Case studies);</p> <p>3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện trong nhà trường, lớp học (hệ thống giá trị cốt lõi, các chương trình hành động, thói quen, hành vi; môi trường cảm xúc, chia sẻ, hợp tác với đồng nghiệp, học sinh; bảo tồn và phát huy văn hóa địa phương, vùng miền, dân tộc,...; hình thành và củng cố văn hóa nhà trường);</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường THCS.</p>	16	24
	GVTHCS 07	<p>Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường THCS</p> <p>1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường THCS; vai trò của giáo viên;</p>	<p>1. Yêu cầu về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>2. Xác định các dấu hiệu của bạo lực học đường và lạm dụng tình dục và các</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVTHCS 08	<p>2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường THCS;</p> <p>3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường THCS.</p>	<p>nguy cơ tiềm ẩn và hiện hữu về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường trong lớp học, nhà trường dựa trên các trường hợp thực tế (Case studies);</p> <p>3. Tham gia xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường của lớp học, nhà trường;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.</p>	16	24
		<p>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường THCS</p> <p>1. Khái quát vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của giáo viên về vấn đề này;</p> <p>2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh;</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch hành động phối hợp giữa giáo viên và gia đình để thực</p>	<p>1. Xác định vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với cộng đồng trong giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh; trách nhiệm của giáo viên về vấn đề này;</p> <p>2. Thực hiện các chủ đề giáo dục gắn với gia đình, cộng đồng để tăng cường sự hiểu biết và sử dụng giá trị lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của cộng đồng cho học sinh;</p> <p>3. Thiết lập kênh thông tin về giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh giữa giáo viên với gia đình;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà</p>		

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường THCS.	trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường THCS.		
V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục	GVTHCS 09	Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh THCS 1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh THCS; 2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường THCS; 3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường THCS.	1. Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh THCS; 2. Phân tích, đánh giá được việc ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục qua một trường hợp minh họa 3. Lựa chọn và thực hành một số ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở trường THCS theo Chương trình GDPT 2018 (Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ như internet; các hệ thống quản lý học tập trực tuyến,... để thiết kế kế hoạch bài học, hoạt động giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục, quản lý học sinh,... ở trường THCS); 4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh ở trường THCS.		

me

CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG DÀNH CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVTHPT 01	<p>Hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT 2018; 2. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh THPT trong chương trình GDPT2018 3. Kế hoạch giáo dục, nội dung Chương trình GDPT 2018; 4. Phương pháp dạy học và Đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học THPT; 5. Các điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phân tích được tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển CTGDPT 2018; 2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh THCS trong chương trình GDPT2018 3. Phân tích được kế hoạch giáo dục chung và kế hoạch giáo dục cấp THPT, nội dung của Chương trình tổng thể và chương trình môn học ở cấp THPT theo Chương trình GDPT 2018; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006; 4. Phân tích được phương pháp dạy học và đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp THPT; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006; 5. Thiết kế được kế hoạch dạy học của một chủ đề môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với yêu cầu cần đạt được mô tả trong chương trình giáo dục cấp THPT; 	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			6. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện chương trình giáo dục cấp tiểu học.		
	GVTHPT 02	<p>Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT</p> <p>1. Các xu hướng hiện đại về phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT;</p> <p>2. Lựa chọn, sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Lựa chọn, xây dựng các chiến lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh THCS.</p>	<p>1. Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT;</p> <p>2. Lựa chọn, sử dụng được các phương pháp, kĩ thuật dạy học, giáo dục phù hợp ở THPT nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018 (Học tập giải quyết vấn đề, Học tập dựa trên dự án, Học tập dựa trên thiết kế, Học tập khám phá, Thực hành - Thí nghiệm, dự án nghiên cứu; tham quan, cắm trại, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động nhóm, hoạt động phục vụ cộng đồng...);</p> <p>3. Lựa chọn, xây dựng được các chiến lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh THPT.</p> <p>4. Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển về kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THPT.</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
	GVTHPT 03	<p>Kiểm tra, đánh giá học sinh THPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực</p> <p>1. Các xu hướng hiện đại về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT;</p> <p>2. Sử dụng phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập và kết quả đánh giá trong dạy học, giáo dục học sinh;</p> <p>3. Xây dựng công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh tiểu học về phẩm chất, năng lực;</p> <p>4. Sử dụng và phân tích kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.</p>	<p>1. Khái quát được những điểm cốt lõi về phương pháp, hình thức và kỹ thuật kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT;</p> <p>2. Lựa chọn và vận dụng được các phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra, đánh giá phù hợp với nội dung và định hướng đường phát triển năng lực của học sinh THPT;</p> <p>3. Xây dựng được các công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh THPT về phẩm chất, năng lực;</p> <p>4. Sử dụng và phân tích được kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.</p> <p>5. Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển về kiến thức, kỹ năng tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.</p>	16	24
	GVTHPT 04	<p>Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT</p> <p>1. Những vấn đề chung về xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng</p>	<p>1. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất năng lực, nội dung, phương pháp dạy học, kế hoạch dạy học của môn học/hoạt động giáo dục ở cấp THPT theo Chương trình GDPT 2018;</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THPT;</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;</p> <p>3. Phân tích và phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong trường THPT.</p>	<p>2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch dạy học của 1 chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THPT (gồm: mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực; phương pháp dạy học, tiến trình dạy học (hoạt động của giáo viên và học sinh); kiểm tra, đánh giá kết quả học sinh của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục;</p> <p>4. Phân tích, đánh giá được kế hoạch dạy học của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục thông qua trường hợp thực tiễn (Case studies);</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT.</p>		
	GVTHPT 05	<p>Tư vấn và hỗ trợ học sinh THPT trong hoạt động giáo dục và dạy học</p> <p>1. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh THPT;</p> <p>2. Xây dựng, lựa chọn và thực hiện các</p>	<p>1. Nhận diện đặc điểm tâm sinh lý của học sinh THPT; các đặc điểm cụ thể của học sinh theo từng đối tượng (đặc biệt là học sinh gái, dân tộc thiểu số, khuyết tật);</p> <p>2. Xây dựng, lựa chọn, thực hiện chuyên</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh THPT (lồng ghép vào môn học/hoạt động giáo dục);</p> <p>3. Xây dựng kênh thông tin về tư vấn hỗ trợ học sinh THPT;</p>	<p>đề về tư vấn tâm lý cho học sinh THPT;</p> <p>3. Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh;</p> <p>4. Nhận xét, đánh giá trường hợp thực tiễn (Case studies) về tư vấn và hỗ trợ học sinh THPT trong hoạt động giáo dục, dạy học;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học học sinh ở trường THPT.</p>		
III. Xây dựng môi trường giáo dục	GVTHPT 06	<p>Xây dựng văn hóa nhà trường THPT</p> <p>1. Sự cần thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường THPT, vai trò của giáo viên, học sinh trong xây dựng văn hóa nhà trường THPT;</p> <p>2. Xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, lớp học xây dựng niềm tin cho mọi học sinh, đồng nghiệp vào các giá trị cốt lõi đó;</p> <p>3. Xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi</p>	<p>1. Phân tích được sự cần thiết, giá trị cốt lõi (văn hóa ứng xử trong lớp học, trong nhà trường...), cách thức xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường THPT;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được sự tham gia của giáo viên, học sinh trong xây dựng văn hóa trường THPT thông qua các trường hợp thực tế (Case studies);</p> <p>3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện trong nhà trường, lớp học (hệ thống giá trị cốt lõi, các chương</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		trường văn hóa lành mạnh, thân thiện.	<p>trình hành động, thói quen, hành vi; môi trường cảm xúc, chia sẻ, hợp tác với đồng nghiệp, học sinh; bảo tồn và phát huy văn hóa địa phương, vùng miền, dân tộc,...; hình thành và củng cố văn hóa nhà trường);</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường THPT.</p>		
	GVTHPT 07	<p>Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường THPT</p> <p>1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường THPT; vai trò của giáo viên;</p> <p>2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường THPT;</p> <p>3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường THPT.</p>	<p>1. Yêu cầu về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>2. Xác định các dấu hiệu của bạo lực học đường và lạm dụng tình dục và các nguy cơ tiềm ẩn và hiện hữu về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường trong lớp học, nhà trường dựa trên các trường hợp thực tế (Case studies);</p> <p>3. Tham gia xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường của lớp học, nhà trường;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVTHPT 08	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường THPT 1. Khái quát vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của giáo viên về vấn đề này; 2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; 3. Xây dựng kế hoạch hành động phối hợp giữa giáo viên và gia đình để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường THPT.	1. Xác định vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với cộng đồng trong giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh; trách nhiệm của giáo viên về vấn đề này; 2. Thực hiện các chủ đề giáo dục gắn với gia đình, cộng đồng để tăng cường sự hiểu biết và sử dụng giá trị lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của cộng đồng cho học sinh; 3. Thiết lập kênh thông tin về giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh giữa giáo viên với gia đình; 4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường THPT.	16	24
			1. Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh THPT; 2. Phân tích, đánh giá được việc ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục qua một	16	24
V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin,	GVTHPT 09	Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh THPT 1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh THPT;			

Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục		<p>2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường THPT;</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường THPT.</p>	<p>trường hợp minh họa;</p> <p>3. Lựa chọn và thực hành một số ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở trường THPT theo Chương trình GDPT 2018 (Ví dụ: Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ như internet; các hệ thống quản lý học tập trực tuyến,... để thiết kế kế hoạch bài học, hoạt động giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục, quản lý học sinh,... ở trường THPT);</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh ở trường THPT.</p>		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

(Kèm theo Quyết định số ~~4660~~/QĐ-BGDĐT ngày ~~14~~ /~~12~~/2019 của Bộ GDĐT ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông)

1. Mục tiêu

Danh mục các mô đun bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông có mục tiêu:

- Làm căn cứ quản lý, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông nhằm phát triển năng lực lãnh đạo và quản trị trường phổ thông theo yêu cầu của chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;
- Để hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 tại các cơ sở giáo dục phổ thông;
- Đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, liên tục, suốt đời của mỗi cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

2. Đối tượng bồi dưỡng

Danh mục các mô đun bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông áp dụng đối với cán bộ quản lý (Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng) trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông).

3. Nội dung bồi dưỡng

Các mô đun bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông gồm các nội dung bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 áp dụng trong cả nước. Dưới đây là các nội dung bắt buộc đối với các cấp học phổ thông:

- Các mô đun bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tiểu học: gồm 09 Mô đun
- Các mô đun bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục Trung học cơ sở (THCS): gồm 09 Mô đun.
- Các mô đun bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục Trung học phổ thông (THPT): gồm 09 Mô đun.

Danh mục các mô đun với định hướng về nội dung và yêu cầu cần đạt như sau:

CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL TH 01	<p>Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường tiểu học</p> <p>1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường tiểu học;</p> <p>2. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tiểu học (Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch; giám sát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trường tiểu học) theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Chỉ đạo hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong trường tiểu học triển khai Chương trình GDPT 2018.</p>	<p>1. Phân tích được những điểm cốt lõi của Chương trình GDPT tiểu học 2018, so sánh với Chương trình GDPT 2006 (quan điểm xây dựng chương trình, mục tiêu, yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, kế hoạch giáo dục, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục học sinh, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018); nhiệm vụ của hiệu trưởng và giáo viên trong thực hiện Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá kế hoạch giáo dục minh họa của một trường tiểu học; Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn triển khai thực hiện các hoạt động triển khai chương trình GDPT tiểu học 2018 : Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục theo chương trình GDPT 2018; Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, STEM, hoạt động trải nghiệm phù</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			<p>hợp với điều kiện nhà trường và địa phương; Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá đánh giá kết quả học tập, giáo dục theo phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh; Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường tiểu học.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL TH 02	<p>Quản trị nhân sự trong trường tiểu học</p> <p>1. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông và Chuẩn Hiệu trưởng; Yêu cầu phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong trường tiểu học theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học;</p> <p>3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học;</p> <p>4. Tạo động lực làm việc, phát triển năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; quản lý, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong nhà</p>	<p>1. Phân tích được yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, chuẩn hiệu trưởng; vai trò, nhiệm vụ của hiệu trưởng đối với việc phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học đáp ứng yêu cầu thực hiệu Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Đánh giá tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học (số lượng, cơ cấu, chất lượng, vấn đề cần ưu tiên giải quyết, nguyên nhân);</p> <p>3. Phân tích, đánh giá được kế hoạch phát triển đội ngũ của một trường tiểu</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>trường;</p> <p>5. Giám sát, đánh giá hoạt động của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học.</p>	<p>học; Lập kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học (mục tiêu, hoạt động, kết quả cần đạt, thời gian, người thực hiện, điều kiện thực hiện);</p> <p>4. Đánh giá được công tác chỉ đạo của hiệu trưởng trong tạo động lực, mentoring, giải quyết xung đột... trong trường tiểu học qua một số trường hợp thực tế (case studies);</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học, kế hoạch tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị nhân sự trong nhà trường.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL TH 03	<p>Quản trị tài chính trường tiểu học theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình</p> <p>1. Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong giáo dục và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trường tiểu học;</p> <p>2. Quản trị tài chính trường tiểu học theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình, hướng tới nâng cao kết quả giáo dục học sinh;</p> <p>3. Hoạt động quản trị tài chính trong trường tiểu học hướng tới kết quả giáo dục học sinh tốt hơn;</p>	<p>1. Khái quát được nguyên tắc, quy định chung về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trường tiểu học;</p> <p>2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ quản trị tài chính ở trường tiểu học theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình, hướng tới nâng cao kết quả giáo dục học sinh;</p> <p>3. Tổ chức hoạt động quản trị tài chính trong trường tiểu học hướng tới kết quả giáo dục học sinh tốt hơn: xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		4. Huy động và sử dụng các nguồn tài trợ cho trường tiểu học.	<p>ngân sách; quản lý thu - chi; báo cáo tài chính; kiểm tra tài chính; công khai, minh bạch ngân sách;</p> <p>4. Tổ chức vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho trường tiểu học</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị tài chính trường tiểu học.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL TH 04	<p>Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học</p> <p>1. Quy định và yêu cầu về quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 đối với trường tiểu học; Vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng;</p> <p>2. Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của trường tiểu học để thực hiện Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung, tiếp nhận và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ;</p> <p>4. Tổ chức huy động và sử dụng các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công</p>	<p>1. Khái quát được các quy định về quản lý tài sản trong trường tiểu học; yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 đối với trường tiểu học và vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng;</p> <p>2. Đánh giá được hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của trường tiểu học để thực hiện Chương trình GDPT 2018: điểm mạnh, yếu, thuận lợi, khó khăn từ thực tiễn nhà trường và địa phương; xác định danh mục các hạng mục CSVC cần ưu tiên nâng cấp, bổ sung; thiết bị và công nghệ cần ưu tiên thay thế, mua sắm mới;</p> <p>3. Xây dựng, tổ chức thực hiện và giám</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học.	sát, đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ: sử dụng, bảo quản, mua sắm, sửa chữa, bổ sung, tiếp nhận cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ; 4. Tổ chức vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học, giáo dục học sinh; 5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học.		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL TH 05	Quản trị chất lượng giáo dục trường tiểu học 1. Giới thiệu Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của trường tiểu học; vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học; 2. Quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học; 3. Lập kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường tiểu học; 4. Tổ chức tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục	1. Phân tích được các quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của trường tiểu học và vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học; 2. Mô tả quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học; 3. Đánh giá được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục của một trường tiểu học; xây dựng được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường tiểu học; 4. Tổ chức thực hiện các hoạt động tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		trường tiểu học.	cải tiến chất lượng giáo dục trường tiểu học để phát triển bền vững nhà trường; 5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị chất lượng giáo dục trong trường tiểu học.		
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục	QL TH 06	Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường Tiểu học 1. Khái quát chung về xây dựng văn hóa nhà trường ở trường tiểu học; vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên của nhà trường trong xây dựng văn hóa nhà trường; 2. Tổ chức xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, xây dựng niềm tin cho mọi thành viên trong nhà trường vào các giá trị cốt lõi đó; 3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện.	1. Phân tích được sự cần thiết và vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên của nhà trường trong xây dựng văn hóa nhà trường; 2. Phân tích, đánh giá được những trường hợp thực tiễn (Case studies) về văn hóa nhà trường Tiểu học; 3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện (xây dựng và quảng bá hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường; thiết lập mục tiêu cần đạt của xây dựng văn hóa nhà trường; xây dựng các chương trình hành động, thói quen, hành vi; xây dựng môi trường cảm xúc, chia sẻ vai trò của mọi thành viên; hình thành và củng cố văn hóa nhà trường); 4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng văn hóa nhà trường ở trường Tiểu học.	16	24
	QL TH 07	Xây dựng trường học an toàn, phòng	1. Yêu cầu về xây dựng trường học an		

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ nhà trường, gia đình, xã hội	QL TH 08	<p>chống bạo lực học đường trong trường tiểu học</p> <p>1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường tiểu học; vai trò của hiệu trưởng và các thành viên trong nhà trường;</p> <p>2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường tiểu học;</p> <p>3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường tiểu học.</p>	<p>toàn, phòng chống bạo lực học đường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>2. Xác định các dấu hiệu của bạo lực học đường và lạm dụng tình dục và các nguy cơ tiềm ẩn và hiện hữu về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường trong nhà trường;</p> <p>3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.</p>	16	24
		<p>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường tiểu học</p> <p>1. Khái quát về vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường và gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên;</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch hành động và cam kết phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường tiểu học;</p> <p>3. Thiết lập kênh thông tin và tổ chức các</p>	<p>1. Xác định vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với cộng đồng trong giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được những trường hợp thực tiễn (Case studies) về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường tiểu học;</p> <p>3. Tổ chức xây dựng được kế hoạch hành động và cam kết phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong một trường tiểu học;</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		hoạt động giao tiếp 2 chiều giữa học sinh với gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh;	<p>4. Thiết lập kênh thông tin và tổ chức các hoạt động giao tiếp 2 chiều thường xuyên và cởi mở với gia đình và cộng đồng để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường sự hiểu biết và sử dụng giá trị lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của cộng đồng;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường tiểu học.</p>		
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin	QL TH 09	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học</p> <p>1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông (ICT) trong quản trị trường tiểu học;</p> <p>2. Lập kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học, gồm một số hoạt động chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tình ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường; - Xây dựng các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường như Xây dựng và sử dụng hệ 	<p>1. Phân tích vai trò của công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá một kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học qua một kế hoạch minh họa;</p> <p>3. Xây dựng được kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học; định hướng thực hiện và giám sát đánh giá;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông</p>	8	12

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>thống công thông tin điện tử của nhà trường; triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office); Xây dựng và khai khác cơ sở dữ liệu tại nhà trường, các phần mềm và hệ thống thông tin của Bộ/Sở/Phòng GDĐT; Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá học sinh; sử dụng phần mềm quản lý, sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ thông tin của nhà trường; Phát triển năng lực CNTT cho GV,NV, sử dụng hệ thống học tập trực tuyến (LMS) và hệ thống quản lý thông tin đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục (TEMIS),...;</p> <p>- Xác định các điều kiện thực hiện, phân công nhiệm vụ.</p> <p>3. Tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường.</p>	trong trường tiểu học.		

CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THCS 01	<p>Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS</p> <p>1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường THCS;</p> <p>2. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường THCS (Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch; giám sát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trường THCS) theo yêu cầu chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Chỉ đạo hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong trường THCS triển khai chương trình GDPT2018.</p>	<p>1. Phân tích được những điểm cốt lõi của Chương trình GD THCS 2018, so sánh với CT GDPT 2006 (quan điểm xây dựng chương trình, mục tiêu, yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, kế hoạch giáo dục, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục học sinh, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 (chương trình GDPT tổng thể và chương trình GD THCS); nhiệm vụ của hiệu trưởng và giáo viên trong thực hiện Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá kế hoạch giáo dục minh họa của một trường THCS; Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn triển khai thực hiện các hoạt động triển khai chương trình GD THCS 2018 : Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			<p>giáo dục theo chương trình GDPT 2018; Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, STEM, hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương; Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá đánh giá kết quả học tập, giáo dục theo phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh; Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THCS 02	<p>Quản trị nhân sự trong trường THCS</p> <p>1. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông và Chuẩn Hiệu trưởng; Yêu cầu phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong trường THCS theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THCS;</p> <p>3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THCS;</p>	<p>1. Phân tích được yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của giáo viên và CBQLCSGDPT theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, chuẩn hiệu trưởng; vai trò, nhiệm vụ của hiệu trưởng đối với việc phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường THPT đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018;</p> <p>2. Đánh giá tình hình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THCS (số lượng, cơ cấu, chất</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>4. Tạo động lực làm việc, phát triển năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; quản lý, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong nhà trường;</p> <p>5. Giám sát, đánh giá hoạt động của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THCS.</p>	<p>lượng, vấn đề cần ưu tiên giải quyết, nguyên nhân);</p> <p>3. Phân tích, đánh giá được kế hoạch phát triển đội ngũ của một trường THCS ; Lập kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THCS (mục tiêu, hoạt động, kết quả cần đạt, thời gian, người thực hiện, điều kiện thực hiện);</p> <p>4. Đánh giá được công tác chỉ đạo của hiệu trưởng trong tạo động lực; mentoring; giải quyết xung đột... trong trường THCS qua một số trường hợp thực tiễn (case studies);</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học, kế hoạch tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị nhân sự trong nhà trường.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THCS 03	<p>Quản trị tài chính trường THCS theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình</p> <p>1. Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong giáo dục và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trường THCS;</p> <p>2. Quản trị tài chính trường THCS theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình, hướng tới nâng cao kết quả giáo</p>	<p>1. Khái quát được nguyên tắc, quy định chung về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trường THCS;</p> <p>2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ quản trị tài chính ở trường THCS theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình, hướng tới</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>dục học sinh;</p> <p>3. Hoạt động quản trị tài chính trong trường THCS hướng tới kết quả giáo dục học sinh tốt hơn;</p> <p>4. Huy động và sử dụng các nguồn tài trợ cho trường THCS.</p>	<p>nâng cao kết quả giáo dục học sinh;</p> <p>3. Tổ chức hoạt động quản trị tài chính trong trường THCS hướng tới kết quả giáo dục học sinh tốt hơn: xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán ngân sách; quản lý thu - chi; báo cáo tài chính; kiểm tra tài chính; công khai, minh bạch ngân sách;</p> <p>4. Tổ chức vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho trường THCS;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị tài chính trường THCS.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THCS 04	<p>Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THCS</p> <p>1. Quy định và yêu cầu về quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 đối với trường THCS; Vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng;</p> <p>2. Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của trường THCS để thực</p>	<p>1. Khái quát được các quy định về quản lý tài sản trong trường THCS ; yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 đối với trường THCS và vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng;</p> <p>2. Đánh giá được hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của trường THCS để thực hiện Chương</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>hiện Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung, tiếp nhận và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ;</p> <p>4. Tổ chức huy động và sử dụng các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THCS.</p>	<p>trình GDPT 2018: điểm mạnh, yếu, thuận lợi, khó khăn từ thực tiễn nhà trường và địa phương; xác định danh mục các hạng mục CSVC cần ưu tiên nâng cấp, bổ sung; thiết bị và công nghệ cần ưu tiên thay thế, mua sắm mới;</p> <p>3. Xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ: sử dụng, bảo quản, mua sắm, sửa chữa, bổ sung, tiếp nhận cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ;</p> <p>4. Tổ chức vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học, giáo dục học sinh;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THCS.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THCS 05	<p>Quản trị chất lượng giáo dục trường THCS</p> <p>1. Giới thiệu Quy định của Bộ GDĐT về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục</p>	<p>1. Phân tích được Quy định về bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của trường THCS và vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>của trường THCS; vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong kiểm định chất lượng giáo dục trường THCS;</p> <p>2. Quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường THCS;</p> <p>3. Lập kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường THCS;</p> <p>4. Tổ chức tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục trường THCS.</p>	<p>kiểm định chất lượng giáo dục trường THCS;</p> <p>2. Mô tả quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường THCS;</p> <p>3. Đánh giá được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục của một trường THCS ; xây dựng được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường THCS;</p> <p>4. Tổ chức thực hiện các hoạt động tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục trường THCS để phát triển bền vững nhà trường;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị chất lượng giáo dục trong trường THCS.</p>		
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục	QL THCS 06	<p>Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS</p> <p>1. Khái quát chung về xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS; vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên của nhà trường trong xây dựng văn hóa nhà trường;</p> <p>2. Tổ chức xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, xây dựng niềm tin cho mọi thành viên trong nhà trường</p>	<p>Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS</p> <p>1. Phân tích được sự cần thiết và vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên của nhà trường trong xây dựng văn hóa nhà trường;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được những trường hợp thực tiễn (Case studies) về văn hóa nhà trường THCS;</p> <p>3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành</p>		

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		vào các giá trị cốt lõi đó; 3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện.	<p> mạnh, thân thiện (xây dựng và quảng bá, hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường; thiết lập mục tiêu cần đạt của xây dựng văn hóa nhà trường; xây dựng các chương trình hành động, thói quen, hành vi; xây dựng môi trường cảm xúc, chia sẻ vai trò của mọi thành viên; hình thành và củng cố văn hóa nhà trường); 4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS . </p>		
	QL THCS 07	<p>Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường THCS</p> <p>1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường THCS; vai trò của hiệu trưởng và các thành viên trong nhà trường;</p> <p>2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường THCS;</p> <p>3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường THCS.</p>	<p>1. Yêu cầu về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>2. Xác định các dấu hiệu của bạo lực học đường và lạm dụng tình dục và các nguy cơ tiềm ẩn và hiện hữu về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường trong nhà trường;</p> <p>3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ nhà trường, gia đình, xã hội	QL THCS 08	<p>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường THCS</p> <p>1. Khái quát về vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường và gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên;</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch hành động và cam kết phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường THCS;</p> <p>4. Thiết lập kênh thông tin và tổ chức hoạt động giao tiếp 2 chiều giữa học sinh với gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.</p>	<p>1. Xác định vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với cộng đồng trong giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được những trường hợp thực tiễn (case studies) về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường THCS;</p> <p>3. Tổ chức xây dựng được kế hoạch hành động và cam kết phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong một trường THCS;</p> <p>4. Thiết lập kênh thông tin và tổ chức các hoạt động giao tiếp 2 chiều thường xuyên và cởi mở với gia đình và cộng đồng để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường sự hiểu biết và sử dụng giá trị lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của cộng đồng;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin	QL THCS 09	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THCS</p> <p>1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông (ICT) trong quản trị trường THCS;</p> <p>2. Lập kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THCS, gồm một số hoạt động chính sau:</p> <p>+/ Phân tích tình ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường</p> <p>+/ Xây dựng các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường (Ví dụ: Xây dựng và sử dụng hệ thống công thông tin điện tử của nhà trường; triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office); Xây dựng và khai khác cơ sở dữ liệu tại nhà trường, các phần mềm và hệ thống thông tin của Bộ/Sở/Phòng GDĐT; Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá học sinh; sử dụng phần mềm quản lý, sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ thông tin của nhà trường; Phát triển năng lực CNTT cho GV,NV, sử dụng hệ thống học tập trực tuyến (LMS) và hệ thống</p>	<p>cho học sinh trong trường THCS.</p> <p>1. Phân tích vai trò của công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường THCS;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá một kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THCS qua một kế hoạch minh họa;</p> <p>3. Xây dựng được kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THCS; định hướng thực hiện và giám sát đánh giá;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường THCS.</p>	8	12

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>quản lí thông tin đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục (TEMIS),...)</p> <p>+/- Xác định các điều kiện thực hiện, phân công nhiệm vụ.</p> <p>3. Tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường.</p>			

m

CÁC MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Yêu cầu của trường cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THPT 01	<p>Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THPT</p> <p>1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường THPT;</p> <p>2. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường THPT (Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trường THPT) theo yêu cầu chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Chỉ đạo hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong trường THPT triển khai chương trình GDPT2018.</p>	<p>1. Phân tích được những điểm cốt lõi của Chương trình GDPT 2018, so sánh với CT GDPT 2006 (quan điểm xây dựng chương trình, mục tiêu, yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, kế hoạch giáo dục, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục học sinh, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 (chương trình GDPT tổng thể và chương trình GD THPT); nhiệm vụ của hiệu trưởng và giáo viên trong thực hiện Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá kế hoạch giáo dục minh họa của một trường THPT; Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn triển khai thực hiện các hoạt động triển khai chương trình GDPT2018 : Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			<p>đục theo chương trình GDPT 2018; Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, STEM, hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương; Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá đánh giá kết quả học tập, giáo dục theo phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh; Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THPT.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THPT 02	<p>Quản trị nhân sự trong trường THPT</p> <p>1. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông và Chuẩn Hiệu trưởng; Yêu cầu phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong trường THPT theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THPT;</p> <p>3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THPT;</p>	<p>1. Phân tích được yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của giáo viên và CBQLCSGDPT theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, chuẩn hiệu trưởng; vai trò, nhiệm vụ của hiệu trưởng đối với việc phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường THPT đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018;</p> <p>2. Đánh giá tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THPT (số lượng, cơ cấu,</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>4. Tạo động lực làm việc, phát triển năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; quản lý, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong nhà trường;</p> <p>5. Giám sát, đánh giá hoạt động của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THPT.</p>	<p>chất lượng, vấn đề cần ưu tiên giải quyết, nguyên nhân);</p> <p>3. Phân tích, đánh giá được kế hoạch phát triển đội ngũ của một trường THPT; Lập kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường THPT (mục tiêu, hoạt động, kết quả cần đạt, thời gian, người thực hiện, điều kiện thực hiện);</p> <p>4. Đánh giá được công tác chỉ đạo của hiệu trưởng trong tạo động lực; mentoring; giải quyết xung đột... trong trường THPT qua một số trường hợp thực tiễn (case studies);</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học, kế hoạch tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị nhân sự trong nhà trường.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THPT 03	<p>Quản trị tài chính trường THPT theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình</p> <p>1. Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong giáo dục và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trường THPT;</p> <p>2. Quản trị tài chính trường THPT theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình, hướng tới nâng cao kết quả giáo</p>	<p>1. Khái quát được nguyên tắc, quy định chung về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trường THPT;</p> <p>2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ quản trị tài chính ở trường THPT theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình, hướng</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>dục học sinh;</p> <p>3. Hoạt động quản trị tài chính trong trường THPT hướng tới kết quả giáo dục học sinh tốt hơn;</p> <p>4. Huy động và sử dụng các nguồn tài trợ cho trường THPT.</p>	<p>tối nâng cao kết quả giáo dục học sinh;</p> <p>3. Tổ chức hoạt động quản trị tài chính trong trường THPT hướng tới kết quả giáo dục học sinh tốt hơn: xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán ngân sách; quản lý thu - chi; báo cáo tài chính; kiểm tra tài chính; công khai, minh bạch ngân sách;</p> <p>4. Tổ chức vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho trường THPT;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị tài chính trường THPT .</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THPT 04	<p>Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THPT</p> <p>1. Quy định và yêu cầu về quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 đối với trường THPT ; Vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng;</p> <p>2. Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của trường THPT để thực</p>	<p>1. Khái quát được các quy định về quản lý tài sản trong trường THPT ; yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 đối với trường THPT và vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng;</p> <p>2. Đánh giá được hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của trường THPT để thực hiện Chương</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>hiện Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung, tiếp nhận và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ;</p> <p>4. Tổ chức huy động và sử dụng các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THPT.</p>	<p>trình GDPT 2018: điểm mạnh, yếu, thuận lợi, khó khăn từ thực tiễn nhà trường và địa phương; xác định danh mục các hạng mục CSVC cần ưu tiên nâng cấp, bổ sung; thiết bị và công nghệ cần ưu tiên thay thế, mua sắm mới;</p> <p>3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ: sử dụng, bảo quản, mua sắm, sửa chữa, bổ sung, tiếp nhận cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ;</p> <p>4. Tổ chức vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học, giáo dục học sinh;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THPT.</p>		
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL THPT 05	<p>Quản trị chất lượng giáo dục trường THPT</p> <p>1. 1. Giới thiệu Quy định của Bộ GDĐT về bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo</p>	<p>1. Phân tích được Quy định về bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của trường THPT và vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		<p>dục của trường; vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong kiểm định chất lượng giáo dục trường THPT;</p> <p>2. Quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường THPT;</p> <p>3. Lập kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường THPT;</p> <p>4. Tổ chức tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục trường THPT;</p>	<p>kiểm định chất lượng giáo dục trường THPT;</p> <p>2. Mô tả quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường THPT;</p> <p>3. Đánh giá được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục của một trường THPT; xây dựng được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường THPT;</p> <p>4. Tổ chức thực hiện các hoạt động tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục trường THPT để phát triển bền vững nhà trường;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị chất lượng giáo dục trong trường THPT.</p>		
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục	QL THPT 06	<p>Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THPT</p> <p>1. Khái quát chung về xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THPT; vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên của nhà trường trong xây dựng văn hóa nhà trường;</p> <p>2. Tổ chức xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, xây dựng niềm tin cho mọi thành viên trong nhà trường</p>	<p>1. Phân tích được sự cần thiết và vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên của nhà trường trong xây dựng văn hóa nhà trường;</p> <p>2. Đánh giá được những điểm tích cực và hạn chế của trường hợp thực tiễn (Case studies) về văn hóa nhà trường THPT;</p> <p>3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch</p>		

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		vào các giá trị cốt lõi đó; 3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện.	xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện (xây dựng và quảng bá, hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường; thiết lập mục tiêu cần đạt của xây dựng văn hóa nhà trường; xây dựng các chương trình hành động, thói quen, hành vi; xây dựng môi trường cảm xúc, chia sẻ vai trò của mọi thành viên; hình thành và củng cố văn hóa nhà trường); 4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THPT .		
	QL THPT 07	Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường THPT 1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường THPT; vai trò của hiệu trưởng và các thành viên trong nhà trường; 2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường THPT; 3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường THPT.	1. Yêu cầu về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; 2. Xác định các dấu hiệu của bạo lực học đường và lạm dụng tình dục và các nguy cơ tiềm ẩn và hiện hữu về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường trong nhà trường; 3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường; 4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ nhà trường, gia đình, xã hội	QL THPT 08	<p>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường THPT</p> <p>1. Khái quát về vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường và gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên;</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch hành động và cam kết phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường THPT;</p> <p>3. Thiết lập kênh thông tin và tổ chức các hoạt động giao tiếp 2 chiều giữa học sinh với gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.</p>	<p>học đường.</p> <p>1. Xác định vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với cộng đồng trong giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được những trường hợp thực tiễn (Case studies) về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường THPT;</p> <p>3. Tổ chức xây dựng được kế hoạch hành động và cam kết phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong một trường THPT;</p> <p>4. Thiết lập kênh thông tin và tổ chức các hoạt động giao tiếp 2 chiều thường xuyên và cởi mở với gia đình và cộng đồng để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường sự hiểu biết và sử dụng giá trị lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của cộng đồng;</p> <p>5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống</p>	16	24

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin	QL THPT 09	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THPT</p> <p>1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông (ICT) trong quản trị trường THPT;</p> <p>2. Lập kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THPT, gồm một số hoạt động chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tình ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường - Xây dựng các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường (Ví dụ: Xây dựng và sử dụng hệ thống công nghệ thông tin điện tử của nhà trường; triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office); Xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu tại nhà trường, các phần mềm và hệ thống thông tin của Bộ/Sở/Phòng GDĐT; Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá học sinh; sử dụng phần mềm quản lý, số điện tử trong quản lý và lưu trữ thông tin của nhà trường; Phát triển năng lực CNTT cho GV, NV, sử dụng hệ thống học tập trực tuyến (LMS) và hệ thống 	<p>cho học sinh trong trường THPT .</p> <p>1. Phân tích vai trò của công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá giá một kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THPT qua một kế hoạch minh họa;</p> <p>3. Xây dựng được kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường THPT; định hướng thực hiện và giám sát đánh giá;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường THPT.</p>	8	12

Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông	Mã mô đun	Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun	Thời lượng (tiết)	
			Lý thuyết	Thực hành
		<p>quản lý thông tin đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục (TEMIS),...)</p> <p>- Xác định các điều kiện thực hiện, phân công nhiệm vụ.</p> <p>3. Tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường.</p>		

mm